

Số: 90/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ điều 55, 57, 81, 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí, lệ phí năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc án dân sự thụ lý số: 108/2026/TLST-HNGĐ ngày 21/04/2026, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” gồm những người yêu cầu sau đây:

- Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 21/10/2004; Căn cước công dân số: 025304011663 Cấp ngày 05/04/2021, nơi cấp: Cục QLHCVTTXH.

Địa chỉ: 354/1 Sư Vạn Hạnh, tổ 2, phường Đăk Cầm, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Phạm Hoàng T, sinh ngày 08/11/2001; Căn cước công dân số: 062201000084 Cấp ngày 04/04/2021, nơi cấp: Cục QLHCVTTXH.

Địa chỉ: thôn Tân An, xã Ia Chim, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Hoàng T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30/12/2022 tại UBND xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (nay là UBND xã Ia chim, tỉnh Quảng Ngãi). Quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T là hợp pháp.

2. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con*: Có 01 con chung tên Phạm Hoàng K, sinh ngày 02/8/2022. Giao con chung cho anh Phạm Hoàng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành và sống tự lập được. Chị Nguyễn Thị L không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị L và anh T là tự nguyện và đúng quy định tại các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

3. *Về tài sản*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Không nợ chung.

4. *Về lệ phí*: Chị Nguyễn Thị L nhận chịu là 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Hoàng T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung Phạm Hoàng K, sinh ngày 02/8/2022 cho anh Phạm Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con cho đến khi con đủ 18. Chị Nguyễn Thị L không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Không nợ chung.

- *Về các vấn đề khác:* Không.

- *Về Lệ phí:* Chị Nguyễn Thị L nhận chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm cho cả anh T tổng cộng số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0001724, ngày 21/04/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Chị L anh T đã nộp đủ lệ phí dân sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- UBND xã Ia Chim;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiê